

Số: 40

Ngày 10/10/2022

Bản tin hàng tuần
ra ngày thứ Hai

VĂN BẢN PHÁP LUẬT MỚI

VĂN BẢN MỚI

1. Yêu cầu đối với biên tập, biên dịch các kênh chương trình truyền hình nước ngoài.
2. Bổ sung thêm một số quy định về hoạt động in.
3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.
4. Thông tấn xã Việt Nam xây dựng kế hoạch tuyên truyền về chuyển đổi số và Ngày Chuyển đổi số quốc gia.
5. Đẩy mạnh phân bổ kế hoạch đầu

tu công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

6. Giá truyền tải điện được xác định hàng năm trên cơ sở các khoản chi phí hợp lý cho hoạt động truyền tải điện.

7. Phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời.

8. Bộ Công Thương ban hành Quy chế phân công và phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

Dự thảo Quyết định quy định về cơ chế điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Các biện pháp bảo vệ an ninh mạng?
2. Những lực lượng nào chuyên trách bảo vệ an ninh mạng?
3. Quy định sử dụng, bảo đảm an ninh mạng máy tính của cơ quan nhà nước?
4. Phương án ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng của cơ quan nhà nước là gì?

VĂN BẢN CỦA QUỐC HỘI, CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. YÊU CẦU ĐỐI VỚI BIÊN TẬP, BIÊN DỊCH CÁC KÊNH CHƯƠNG TRÌNH TRUYỀN HÌNH NƯỚC NGOÀI

Ngày 01/10/2022, Chính phủ ban hành Nghị định 71/2022/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 06/2016/NĐ-CP ngày 18/01/2016 của Chính phủ về quản lý, cung cấp và sử dụng dịch vụ phát thanh, truyền hình.

Theo đó, dịch vụ phát thanh, truyền hình là dịch vụ cung cấp nguyên vẹn các kênh chương trình trong nước, kênh chương trình nước ngoài và các nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, các nội dung của dịch vụ giá trị gia tăng trên hạ tầng kỹ thuật truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình đến người sử dụng. Dịch vụ phát thanh, truyền hình có thể được cung cấp trực tiếp đến người sử dụng dịch vụ không qua thiết bị lưu trữ, làm chậm hoặc theo yêu cầu riêng biệt của thuê bao sử dụng dịch vụ.

Việc biên tập các kênh chương trình nước ngoài phải bảo đảm các yêu cầu sau: Biên tập, quản lý nội dung không được trái quy định của pháp luật Việt Nam về báo chí, điện ảnh, quảng cáo và các quy định của pháp luật khác có liên quan; biên tập, thực hiện cảnh báo nội dung bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam về trẻ em, điện ảnh và các quy định của pháp luật khác có liên quan.

Việc biên dịch kênh chương trình nước ngoài phải bảo đảm tôn trọng, bảo tồn sự trong sáng của tiếng Việt. Việc biên dịch phim, chương trình nước ngoài, ngoài bảo đảm tôn trọng, bảo tồn sự trong sáng của tiếng Việt, còn phải bảo đảm không vi phạm các điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam.

Về biên tập, phân loại nội dung phát thanh, truyền hình theo yêu cầu, đối với phim, trước khi cung cấp trên dịch vụ, đơn vị cung cấp dịch vụ phải bảo đảm điều kiện thực hiện phân loại phim theo quy định và chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, kết quả phân loại phim theo tiêu chí quy định.

Đối với chương trình thể thao, giải trí, phải được biên tập, phân loại trước khi cung cấp trên dịch vụ và hiển thị cảnh báo trong khi cung cấp dịch vụ, bảo đảm không vi phạm các điều cấm theo quy định pháp luật Việt Nam. Đơn vị cung cấp dịch vụ căn cứ nguyên tắc biên tập, phân loại và cảnh báo nội dung theo quy định để thực hiện hoạt động biên tập, phân loại.

Nghị định có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

2. BỔ SUNG THÊM MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ HOẠT ĐỘNG IN

Ngày 04/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 72/2022/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2014/NĐ-CP quy

định về hoạt động in và Nghị định 25/2018/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 60/2014/NĐ-CP.

Theo đó, Nghị định 60/2014/NĐ-CP quy định về hoạt động in được sửa đổi, bổ sung một số nội dung cụ thể như sau: Nghiêm cấm việc in, đặt in bao bì, nhãn hàng hóa của các sản phẩm mà các sản phẩm này thuộc loại phải có giấy phép lưu hành, giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận chất lượng theo quy định của pháp luật nhưng không có các loại giấy tờ này.

Thiết bị in chỉ được sử dụng để sản xuất, kinh doanh khi cơ sở in được cấp giấy phép hoạt động in hoặc được cấp giấy xác nhận đăng ký hoạt động in; cơ sở dịch vụ photocopy đã khai báo hoạt động dịch vụ photocopy. Đối với máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu phải khai báo trước khi sử dụng. Hồ sơ khai báo là tờ khai sử dụng máy theo mẫu quy định. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ khai báo qua hệ thống dịch vụ công trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính, chuyển phát hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Tổ chức, cá nhân sử dụng máy photocopy màu, máy in có chức năng photocopy màu đã khai báo, khi thanh lý phải có văn bản thông báo gửi cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động in nơi đã khai báo.

Nghị định số 25/2018/NĐ-CP ngày 28/02/2018 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số nội dung sau: Về chủ thể thực hiện chế độ báo cáo và nơi nhận báo cáo, cơ sở in thuộc các bộ, cơ quan, tổ chức

trung ương phải báo cáo bằng văn bản theo mẫu quy định gửi Bộ Thông tin và Truyền thông; cơ sở in khác phải báo cáo bằng văn bản theo mẫu quy định gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; chi nhánh cơ sở in phải báo cáo bằng văn bản theo mẫu quy định gửi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi cấp phép hoặc xác nhận đăng ký hoạt động in; cơ sở dịch vụ photocopy báo cáo bằng văn bản theo mẫu quy định gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện. Số liệu báo cáo tính từ ngày 01/01 đến ngày 31/12 của năm báo cáo. Thời hạn gửi báo cáo chậm nhất vào ngày 10/01 của năm liền sau năm báo cáo, đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi báo cáo chậm nhất vào ngày 15 tháng 01 của năm liền sau năm báo cáo.

Ngoài ra, Cơ sở in phải đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động in trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày giấy phép hoạt động in bị mất, bị hư hỏng. Trường hợp có một trong các thay đổi về tên gọi của cơ sở in, địa chỉ trụ sở chính, chi nhánh của cơ sở in, loại hình tổ chức hoạt động của cơ sở in, thành lập hoặc giải thể chi nhánh của cơ sở in và người đứng đầu cơ sở in thì cơ sở in phải có văn bản thông báo gửi qua dịch vụ công trực tuyến hoặc dịch vụ bưu chính, chuyển phát hoặc nộp trực tiếp tại cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động in nơi đã cấp giấy phép về những thông tin thay đổi để bổ sung vào cơ sở dữ liệu quản lý nhà nước về hoạt động in. Trường hợp có thay đổi nêu trên mà cơ sở in đề nghị cấp lại giấy phép hoạt động in thì cơ quan quản lý nhà nước về

hoạt động in có trách nhiệm cấp lại giấy phép hoạt động in

Nghị định này có hiệu lực từ ngày 01/01/2023.

3. CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

Ngày 06/10/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định 79/2022/NĐ-CP về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.

Cụ thể, Văn phòng Chính phủ là cơ quan ngang bộ của Chính phủ, là bộ máy giúp việc của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Văn phòng Chính phủ có chức năng tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ (bao gồm các Phó Thủ tướng Chính phủ) tổ chức các hoạt động chung của Chính phủ, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính Nhà nước từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm thống nhất, thông suốt, liên tục của nền hành chính quốc gia; kiểm soát thủ tục hành chính; bảo đảm thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và cung cấp thông tin cho công chúng theo quy định của pháp luật; bảo đảm điều kiện vật chất, kỹ thuật, hậu cần cho hoạt động của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

Ngoài các nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ, Nghị định

số 101/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ, cơ quan ngang bộ Văn phòng Chính phủ còn thực hiện những nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể sau đây: Tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Chính phủ; tham mưu tổng hợp, điều phối giúp Thủ tướng Chính phủ; kiểm soát thủ tục hành chính; bảo đảm thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; cung cấp thông tin cho công chúng; thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản và xử lý đối với các văn bản trái pháp luật theo thẩm quyền, quy định của pháp luật; tổ chức tiếp nhận, xử lý các văn bản do các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; phát hành và quản lý các văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống lưu trữ tài liệu điện tử tại Văn phòng Chính phủ theo quy định của pháp luật; thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật...

Về cơ cấu tổ chức, Văn phòng Chính phủ có 20 đơn vị trực thuộc. Nghị định này có hiệu lực từ ngày 10/10/2022, thay thế Nghị định số 150/2016/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng Chính phủ.

4. THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM XÂY DỰNG KẾ HOẠCH TUYÊN TRUYỀN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ VÀ NGÀY CHUYỂN ĐỔI SỐ QUỐC GIA

Ngày 22/04/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 505/QĐ-TTg về Ngày Chuyển đổi số quốc gia.

Theo đó, Thủ tướng quyết định lấy ngày 10 tháng 10 hằng năm làm Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Ngày Chuyển đổi số quốc gia được tổ chức hằng năm nhằm đẩy nhanh tiến độ triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số quốc gia, thực hiện có hiệu quả Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Đồng thời, Ngày Chuyển đổi số quốc gia cũng nhằm nâng cao nhận thức của người dân toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa và lợi ích của chuyển đổi số và thúc đẩy sự tham gia vào cuộc của cả hệ thống chính trị, hành động đồng bộ ở các cấp và sự tham gia của toàn dân bảo đảm sự thành công của chuyển đổi số.

Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Thông tấn xã Việt Nam xây dựng kế hoạch tuyên truyền trên các kênh về chuyển đổi số và Ngày Chuyển đổi số quốc gia. Các cơ quan thông tấn, báo chí ở trung ương và địa phương thực hiện đẩy mạnh việc tuyên truyền, quảng bá về Ngày Chuyển đổi số quốc gia; xây dựng các chương trình giới thiệu và tuyên dương các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp điển hình đã đi đầu trong việc áp dụng các công nghệ và mô hình mới; tổ chức truyền thông đối ngoại, quảng bá Ngày

Chuyển đổi số quốc gia ra nước ngoài.

Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; hướng dẫn, chỉ đạo tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông Ngày Chuyển đổi số quốc gia hằng năm bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ kế hoạch, hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và điều kiện thực tế của từng bộ, ngành, địa phương để tổ chức thực hiện các hoạt động phù hợp truyền thông Ngày Chuyển đổi số quốc gia hằng năm tại bộ, ngành, địa phương.

Quyết định có hiệu lực từ ngày 22/04/2022.

5. ĐẨY MẠNH PHÂN BỐ KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Ngày 05/10/2022, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị 17/CT-TTg về việc đẩy mạnh phân bổ, hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án dự kiến bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Theo đó, để bảo đảm chất lượng và tiến độ hoàn thành việc phân bổ, giao kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trong năm 2022, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, cơ quan tiếp tục bám sát và cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu,

nhiệm vụ, giải pháp, 03 đột biến chiến lược tại Chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm; đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, kiên quyết không dàn trải, manh mún, chia cắt, tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt, các vùng động lực, các dự án lớn, các dự án quan trọng, cấp thiết của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công.

Các bộ, ngành, địa phương tập trung hoàn thành các nội dung sau: chỉ đạo các đơn vị khẩn trương hoàn thiện thủ tục đầu tư theo quy định trong phạm vi kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao; chuẩn bị đầy đủ các điều kiện cần thiết để có thể triển khai công tác hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án ngay sau khi được thông báo bổ sung vốn, rà soát tiến độ thực hiện các dự án chuyển tiếp, các dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài đã có chủ trương đầu tư, đề xuất nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư vốn nước ngoài giai đoạn 2021 - 2025, gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Bộ Tài chính

dự kiến việc sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương còn lại (137.000 tỷ đồng) cho các địa phương, bảo đảm thuận lợi nhất, hiệu quả nhất. Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính tổng hợp các dự án hoàn thiện thủ tục đầu tư, đủ điều kiện giao kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025.

Đối với 03 Chương trình mục tiêu quốc gia, các địa phương khẩn trương hoàn thành ngay việc phân bổ và giao kế hoạch vốn hỗ trợ của ngân sách Trung ương và vốn đối ứng của ngân sách địa phương sau khi được giao kế hoạch đầu tư trung hạn giai đoạn 2021-2025 cho 03 Chương trình từ số vốn còn lại chưa phân bổ, hoàn thiện các thủ tục phê duyệt dự toán chi tiết, phê duyệt dự án đầu tư để sớm tổ chức triển khai các nội dung, hoạt động của Chương trình mục tiêu quốc gia.

Chỉ thị này có hiệu lực thi hành từ ngày 05/10/2022.

VĂN BẢN CỦA BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG

6. GIÁ TRUYỀN TẢI ĐIỆN ĐƯỢC XÁC ĐỊNH HÀNG NĂM TRÊN CƠ SỞ CÁC KHOẢN CHI PHÍ HỢP LÝ CHO HOẠT ĐỘNG TRUYỀN TẢI ĐIỆN

Ngày 30/9/2022, Bộ Công Thương ban hành Thông tư 14/2022/TT-BCT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 02/2017/TT-BCT quy định phương pháp, trình tự lập, thẩm định và phê duyệt giá truyền tải điện.

Theo đó, đơn vị truyền tải điện là đơn vị điện lực được cấp giấy phép hoạt động điện lực trong lĩnh vực truyền tải điện, có trách nhiệm quản lý vận hành lưới điện truyền tải quốc gia, bao gồm: Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia; các thành phần kinh tế khác đầu tư lưới truyền tải điện.

Khách hàng sử dụng lưới điện truyền tải là tổ chức, cá nhân có trang thiết bị điện, lưới điện đấu nối

vào lưới điện truyền tải để sử dụng dịch vụ truyền tải điện, bao gồm Tập đoàn Điện lực Việt Nam, các Tổng công ty Điện lực trực thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam và khách hàng mua điện trực tiếp từ lưới truyền tải điện

Giá truyền tải điện được xác định hàng năm trên cơ sở các khoản chi phí hợp lý, hợp lệ cho hoạt động truyền tải điện của Đơn vị truyền tải điện với tỷ suất lợi nhuận trên vốn chủ sở hữu được xác định theo phương án giá bán lẻ điện đang áp dụng tại thời điểm tính giá truyền tải điện hoặc quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

Hợp đồng dịch vụ truyền tải điện được ký kết giữa các Đơn vị truyền tải điện và Khách hàng sử dụng lưới điện truyền tải. Khách hàng sử dụng lưới điện truyền tải có trách nhiệm thanh toán chi phí truyền tải điện cho Đơn vị truyền tải điện theo hợp đồng đã ký kết.

Bộ Công thương cũng quy định cụ thể hơn trách nhiệm của các Đơn vị truyền tải điện, đó là: Thỏa thuận, thống nhất với Tập đoàn Điện lực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ truyền tải điện theo quy định của pháp luật; Hàng năm, xây dựng hoặc thuê tư vấn chuyên ngành xây dựng tỷ lệ chi phí nhân công, tỷ lệ chi phí sửa chữa lớn và chi phí định mức khác để đề xuất Bộ Công Thương công bố áp dụng...

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 22/11/2022.

7. PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG KHUNG GIÁ PHÁT ĐIỆN NHÀ MÁY ĐIỆN MẶT TRỜI

Ngày 03/10/2022, Bộ Công Thương đã ban hành Thông tư 15/2022/TT-BCT quy định phương pháp xây dựng khung giá phát điện nhà máy điện mặt trời, điện gió chuyển tiếp.

Thông tư này quy định về phương pháp, trình tự xây dựng và ban hành khung giá phát điện cho các Nhà máy điện mặt trời mặt đất, Nhà máy điện mặt trời nổi, Nhà máy điện gió trong đất liền, Nhà máy điện gió trên biển.

Cụ thể, khung giá phát điện của Nhà máy điện mặt trời mặt đất, Nhà máy điện mặt trời nổi, Nhà máy điện gió trong đất liền, Nhà máy điện gió trên biển là dải giá trị từ giá trị tối thiểu (0 đồng/kWh) đến giá trị tối đa.

Giá phát điện P^{MT} (đồng/kWh) của Nhà máy điện mặt trời chuẩn được xác định theo công thức sau:

$$P^{MT} = FC^{MT} + FOMC^{MT}$$

Trong đó FC^{MT} là giá cố định bình quân của Nhà máy điện mặt trời chuẩn; $FOMC^{MT}$ giá vận hành và bảo dưỡng cố định Nhà máy điện mặt trời chuẩn.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày 25/11/2022, chủ đầu tư các Nhà máy điện mặt trời mặt đất, Nhà máy điện mặt trời nổi đã ký hợp đồng mua bán điện trước ngày 01/01/2021 và các Nhà máy điện gió trong đất liền, Nhà máy điện gió trên biển đã ký hợp đồng mua bán điện trước ngày 01/11/2021 có trách nhiệm cung cấp báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc thiết kế kỹ thuật cho Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

Đồng thời, trong thời hạn 45 ngày kể từ khi 25/11/2022, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm xây dựng khung giá phát điện của Nhà máy điện mặt trời mặt đất, Nhà máy điện mặt trời nổi, Nhà máy điện gió trong đất liền, Nhà máy điện gió trên biển theo quy định gửi Cục Điều tiết điện lực thẩm định.

Thông tư có hiệu lực từ ngày 25/11/2022.

8. BỘ CÔNG THƯƠNG BAN HÀNH QUY CHẾ PHÂN CÔNG VÀ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

Ngày 30/9/2022, Bộ Công Thương đã ra Quyết định 1982/QĐ-BCT về việc ban hành Quy chế phân công trách nhiệm và phối hợp trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Theo đó, Bộ trưởng chỉ đạo toàn diện công tác xây dựng, thẩm định và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương. Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực theo phân công của Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

Đơn vị chủ trì có trách nhiệm báo cáo, xin ý kiến Lãnh đạo Bộ phụ trách về tiến độ, nội dung, các vấn đề phức tạp, các vấn đề còn ý kiến khác nhau đối với hồ sơ dự thảo trong quá trình lập đề nghị, soạn thảo, trước khi trình Bộ trưởng xem xét, quyết định việc ký trình/ký ban hành dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Dự thảo văn bản trước khi

gửi đăng lên Cổng thông tin điện tử và lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân phải được Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

Vụ Pháp chế cử cán bộ tham gia soạn thảo và phối hợp với đơn vị chủ trì trong quá trình soạn thảo văn bản. Thực hiện đăng tải dự thảo văn bản quy phạm pháp luật lên trang Thông tin pháp luật để lấy ý kiến theo đề nghị của đơn vị chủ trì soạn thảo và trên cơ sở phê duyệt của Lãnh đạo Bộ. Đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật còn những vấn đề có ý kiến khác nhau, Vụ Pháp chế phối hợp với đơn vị chủ trì soạn thảo để xử lý. Trường hợp cần thiết, Vụ Pháp chế đề nghị Lãnh đạo Bộ chủ trì họp với các đơn vị liên quan để thảo luận về những vấn đề đó trước khi tổ chức thẩm định. Hướng dẫn các đơn vị thực hiện việc báo cáo tiến độ; đôn đốc và tổng hợp báo cáo về tiến độ thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ. Báo cáo Bộ trưởng những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật.

Bên cạnh đó, các văn bản quy phạm pháp luật đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua hồ sơ đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật sẽ được đưa vào Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Công Thương trên cơ sở đề xuất của đơn vị chủ trì soạn thảo.

Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30/9/2022.

VĂN BẢN TRÊN BÀN SOẠN THẢO

DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH VỀ CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH GIÁ BÁN LẺ ĐIỆN BÌNH QUÂN

Bộ Công thương đang lấy ý kiến đối với dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ quy định về cơ chế điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân; áp dụng đối với tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động điện lực và sử dụng điện.

Giá bán lẻ điện bình quân là mức giá bán lẻ điện bình quân trong phạm vi khung giá của mức giá bán lẻ điện bình quân do Thủ tướng Chính phủ quy định. Giá bán lẻ điện bình quân hằng năm được lập trên cơ sở chi phí của các khâu phát điện, truyền tải điện, phân phối - bán lẻ điện, điều hành - quản lý ngành và cung cấp dịch vụ phụ trợ hệ thống điện, chi phí khác được phân bổ và chỉ bao gồm những chi phí phục vụ trực tiếp cho việc sản xuất, cung ứng điện của năm N và lợi nhuận định mức của Tập đoàn Điện lực Việt Nam để đảm bảo khả năng vận hành, cung ứng điện và đáp ứng nhu cầu đầu tư theo kế hoạch được duyệt.

Theo dự thảo, trường hợp giá bán lẻ điện bình quân tăng từ 1% đến dưới 5% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành và trong khung giá, Tập đoàn Điện lực Việt Nam quyết định điều chỉnh tăng giá bán lẻ điện bình quân ở mức tương ứng và tăng giá bán lẻ điện cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện theo quy định hiện hành về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện. Sau khi điều chỉnh, Tập đoàn Điện lực Việt Nam có trách nhiệm lập hồ sơ báo cáo Bộ Công Thương,

Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp để kiểm tra, giám sát.

Nếu giá bán lẻ điện bình quân tăng từ 5% đến dưới 10% so với giá bán lẻ điện bình quân hiện hành và trong khung giá, Tập đoàn Điện lực Việt Nam lập hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân trình Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp kiểm tra, rà soát và có ý kiến đối với phương án giá bán lẻ điện bình quân do Tập đoàn Điện lực Việt Nam trình. Căn cứ ý kiến bằng văn bản của Bộ Công Thương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam quyết định điều chỉnh tăng giá bán lẻ điện bình quân và tăng giá bán lẻ điện cho từng nhóm khách hàng sử dụng điện theo quy định hiện hành về cơ cấu biểu giá bán lẻ điện kể từ ngày 01/10 năm giá bán lẻ điện bình quân được xây dựng.

Đối với trường hợp tăng từ 10% trở lên hoặc ngoài khung giá hoặc ảnh hưởng đến tình hình kinh tế vĩ mô, Tập đoàn Điện lực Việt Nam lập hồ sơ phương án giá bán lẻ điện bình quân trình Bộ Công Thương, Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp kiểm tra, rà soát, báo cáo Ban Chỉ đạo điều hành giá trước ngày 01/9 năm giá bán lẻ điện bình quân được xây dựng để

Ban Chỉ đạo điều hành giá cho ý kiến. Trước ngày 15/9 năm đó, Bộ Công Thương có trách nhiệm phối hợp với Bộ Tài chính và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp hoàn chỉnh báo cáo rà soát phương án giá bán lẻ điện bình quân

theo ý kiến của Ban Chỉ đạo điều hành giá, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, cho ý kiến để Tập đoàn Điện lực Việt Nam thực hiện điều chỉnh giá bán lẻ điện bình quân từ ngày 01/10 năm giá bán lẻ điện bình quân được xây dựng.

GIẢI ĐÁP PHÁP LUẬT

1. Hỏi: Các biện pháp bảo vệ an ninh mạng?

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 1 Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 quy định các biện pháp bảo vệ an ninh mạng gồm có: Thẩm định an ninh mạng; đánh giá điều kiện an ninh mạng; kiểm tra an ninh mạng; giám sát an ninh mạng; ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng; sử dụng mật mã để bảo vệ thông tin mạng; yêu cầu xóa bỏ thông tin trái pháp luật hoặc thông tin sai sự thật trên không gian mạng xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân; thu thập dữ liệu điện tử liên quan đến hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân trên không gian mạng; đình chỉ, tạm đình chỉ hoặc yêu cầu ngừng hoạt động của hệ thống thông tin, thu hồi tên miền.

2. Hỏi: Những lực lượng nào chuyên trách bảo vệ an ninh mạng?

Trả lời: Theo Khoản 9 Điều 2 Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 quy định lực lượng

chuyên trách bảo vệ an ninh mạng bao gồm:

- Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Bộ Công an;

- Cục Bảo vệ an ninh Quân đội, Tổng cục Chính trị và Bộ Tư lệnh Tác chiến không gian mạng thuộc Bộ Quốc phòng.

3. Hỏi: Quy định sử dụng, bảo đảm an ninh mạng máy tính của cơ quan nhà nước?

Trả lời: Theo Khoản 2 Điều 23 Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 quy định sử dụng, bảo đảm an ninh mạng máy tính của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị ở trung ương và địa phương phải bao gồm các nội dung cơ bản sau:

- Xác định rõ hệ thống mạng thông tin và thông tin quan trọng cần ưu tiên bảo đảm an ninh mạng;

- Quy định rõ các điều cấm và nguyên tắc quản lý, sử dụng và bảo đảm an ninh mạng, mạng máy tính nội bộ có lưu trữ, truyền đưa bí mật nhà nước phải được tách biệt vật lý hoàn toàn với mạng máy tính, các thiết bị, phương tiện điện tử có kết nối mạng Internet, trường hợp khác

phải bảo đảm quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;

- Quy trình quản lý, nghiệp vụ, kỹ thuật trong vận hành, sử dụng và bảo đảm an ninh mạng đối với dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật, trong đó phải đáp ứng các yêu cầu cơ bản bảo đảm an toàn hệ thống thông tin;

- Điều kiện về nhân sự làm công tác quản trị mạng, vận hành hệ thống bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin và liên quan đến hoạt động soạn thảo, lưu trữ, truyền đưa bí mật nhà nước qua hệ thống mạng máy tính;

- Quy định rõ trách nhiệm của từng bộ phận, cán bộ, nhân viên trong quản lý, sử dụng, bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin;

- Chế tài xử lý những vi phạm quy định về đảm bảo an ninh mạng.

4. Hỏi: *Phương án ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng của cơ quan nhà nước là gì?*

Trả lời: Theo Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 53/2022/NĐ-CP ngày 15/8/2022 quy định phương án ứng phó, khắc phục sự cố an ninh mạng bao gồm:

- Phương án phòng ngừa, xử lý thông tin có nội dung tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam; kích động gây bạo loạn, phá rối an ninh, gây rối trật tự công cộng; làm nhục, vu khống; xâm phạm trật tự quản lý kinh tế bị đăng tải trên hệ thống thông tin;

- Phương án phòng, chống gián điệp mạng; bảo vệ thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác, bí mật kinh doanh, bí mật cá nhân, bí

mật gia đình và đời sống riêng tư trên hệ thống thông tin;

- Phương án phòng, chống hành vi sử dụng không gian mạng, công nghệ thông tin, phương tiện điện tử để vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội;

- Phương án phòng, chống tấn công mạng;

- Phương án phòng, chống khủng bố mạng;

- Phương án phòng ngừa, xử lý tình huống nguy hiểm về an ninh mạng./.